

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 290/2019/HS-ST
Ngày: 23-10-2019*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo;

Bà Trịnh Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 284/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ tên: **Lương Văn T** - sinh năm 1962 tại: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 27 đường V, phường N, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T1 (đã chết) và bà Đặng Thị G; có vợ Trần Thị Kim D và 02 con; tiền án: Ngày 21-01-2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Ngày 22-10-2018 bị Công an phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Ngày 30-5-2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng; nhân thân: Ngày 08-5-1986 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh xử phúc thẩm phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 21-02-

1989 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh xử phúc thẩm phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29-7-2019, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 07-8-2019 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Vũ Thị T1 - sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 44/14 đường C, phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Mạnh H - sinh năm 1970; nơi cư trú: Số 142 đường V, phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29-7-2019, Lương Văn T đi bộ lang thang tại khu vực đường C, phường B, thành phố Đ mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến trước cửa số nhà 44/14 đường C, phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định, T phát hiện có một chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GMINDI dựng trước cửa nhà, xe không khóa, không có người trông coi. Chiếc xe này là của chị Vũ Thị T1. T tiến lại gần, dùng tay phải cầm vào yên xe, tay trái cầm vào tay lái định dắt đi. Nhưng để tránh bị phát hiện, T tiếp tục đi lại quan sát phía trong nhà và xung quanh thấy không có người nào để ý đến mình, T quay lại áp sát chiếc xe đạp rồi dùng tay trái cầm vào tay lái, tay phải giữ yên xe còn chân phải đạp chân chống xe ra phía sau, tiếp đó T ngồi lên điều khiển xe tẩu thoát. T đi theo hướng ra đầu ngõ 14 đường C thẳng sang ngõ 41 đường C rồi rẽ phải vào ngõ 75 đường B, phường B, thành phố Đ để đi ra đường V, thành phố Đ tìm nơi tiêu thụ tài sản. Khi đi đến trước cửa số nhà 147 đường V, phường B, thành phố Đ, T gặp anh Trần Mạnh H. T nói với anh H đây là xe của T và bán chiếc xe đạp trên cho anh T với giá 300.000 đồng. T nhận tiền và giao xe đạp cho anh H. Số tiền bán xe Tuấn đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất điện thoại, chị Vũ Thị T1 đã trình báo Công an phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định. Cùng ngày 29-7-2019, sau khi biết hành vi phạm tội của bản thân bị phát hiện, Lương Văn T đã đến Công an phường Cửa Bắc đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như đã nêu trên. Công an phường Cửa Bắc đã thu giữ của Lương Văn T: 01 quần vải màu nâu; 01 áo phông cổ tròn, ngắn tay màu đen và 01 đôi dép than tổ ong màu xanh (đều đã cũ) Tuấn sử dụng khi gây án.

Ngày 29-7-2019, cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Trần Mạnh H chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GMINDI là vật chứng của vụ án. Hội đồng định giá

tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nam Định đã tiến hành định giá và kết luận: chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GMINDI có trị giá 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Sau khi định giá, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp trên cho người bị hại là chị Vũ Thị T1. Chị Vũ Thị T1 đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác. Anh Trần Mạnh H có đơn trình bày không yêu cầu bị cáo Lương Văn T phải bồi thường số tiền 300.000 đồng là tiền anh bỏ ra mua chiếc xe đạp nên vấn đề dân sự trong vụ án không đặt ra giải quyết.

Đối với anh Trần Mạnh H khi mua chiếc điện xe đạp không biết là tài sản trộm cắp nên cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra còn xác định: Ngày 25-7-2019, Lương Văn T còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp mini màu xanh của bà Đặng Thị V, sinh năm 1961 tại số nhà 81/109 đường B, phường B, thành phố Đ. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 chiếc xe đạp mini màu xanh nói trên có trị giá 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Do hành vi trộm cắp này của Lương Văn T không cấu thành tội phạm nên ngày 31-8-2019, Công an thành phố Nam Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương Văn T.

Bản cáo trạng số 285/CT-VKSTPND ngày 26-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Lương Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Lương Văn T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Lương Văn T từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù; miễn hình phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lương Văn T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T; bị hại là chị Vũ Thị T1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Mạnh H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ ngày 29-7-2019, tại trước cửa số nhà 44/14 đường C, phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định, bị cáo Lương Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GMINDI của chị Vũ Thị T1 có trị giá 2.600.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 2.600.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã ra đầu thú, người bị hại chị Vũ Thị T1 có đơn đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã bị đưa ra xét xử nhiều lần về nhiều tội khác nhau nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc để xử phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có công việc ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại bị hại, bị hại là chị Vũ Thị T1 đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Mạnh H rút yêu cầu đòi bồi thường đối với số tiền 300.000 đồng mà anh Trần Mạnh H đã trả cho Lương Văn T để mua chiếc xe đạp. Như vậy, vấn đề dân sự đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 quần vải màu nâu; 01 áo phông cổ tròn, ngắn tay màu đen và 01 đôi dép than tổ ong màu xanh (đều đã cũ) thu giữ của bị cáo Lương Văn T là trang phục bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Văn T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 01 năm 06 tháng tù (Một năm sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 29-7-2019.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 quần vải màu nâu; 01 áo phông cổ tròn, ngắn tay màu đen và 01 đôi dép than tổ ong màu xanh (đều đã cũ).

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-9-2019).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Lương Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Lương Văn T được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Vũ Thị T1; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Mạnh H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

